

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 08/2008/QĐ-UBND

*Điện Biên Phủ, ngày 26 tháng 5 năm 2008***QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Ban hành Quy chế quản lý các hoạt động đối ngoại  
trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND & UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND & UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Quyết định số: 28/2005/QĐ-TTg, ngày 01/02/2005 của Thủ tướng Chính phủ, về việc ban hành quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại;

Căn cứ Quyết định số: 122/2001/QĐ-TTg, ngày 21/8/2001 của Thủ tướng Chính phủ, về tổ chức và quản lý Hội nghị, Hội thảo quốc tế tại Việt Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH :**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế quản lý các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Điện Biên”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**T.M ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bùi Viết Bình**

**QUY CHẾ****Quản lý các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 08/2008 /QĐ-UBND  
Ngày 26/05/2008 của UBND tỉnh Điện Biên)*

**Chương I****NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh.**

Quy chế này quy định việc quản lý và tổ chức thực hiện các hoạt động đối ngoại của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

**Điều 2. Nội dung của hoạt động đối ngoại.**

1. Quản lý các Đoàn của tỉnh đi công tác nước ngoài (gọi tắt là Đoàn ra) và đón tiếp các Đoàn nước ngoài, Đoàn của các Tổ chức quốc tế vào Điện Biên (gọi tắt là Đoàn vào).

2. Tổ chức Hội nghị, Hội thảo, Lễ ký kết, hoạt động xúc tiến thương mại, du lịch xúc tiến đầu tư nước ngoài, chuyên giao khoa học công nghệ và thực hiện thoả thuận quốc tế.

3. Tiếp nhận Huân chương, Huy chương hoặc danh hiệu khác do nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế trao tặng.

4. Hoạt động đối ngoại liên quan đến biên giới lãnh thổ; giải quyết các vấn đề trong quan hệ với nước ngoài.

5. Quản lý các tổ chức, cá nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

6. Hoạt động kinh tế đối ngoại, trong đó có việc tiếp nhận các dự án nước ngoài.

7. Hoạt động đối ngoại liên quan đến công tác về người Việt Nam ở nước ngoài.

8. Tổng hợp tình hình và thông tin tuyên truyền đối ngoại.

9. Bồi dưỡng nghiệp vụ đối ngoại.

**Điều 3. Nguyên tắc hoạt động.**

1. Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý và điều hành thống nhất của Nhà nước về công tác đối ngoại, tôn trọng luật pháp và thông lệ quốc tế, nhằm giữ vững ổn định chính trị, góp phần phát triển kinh tế, xã hội đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Nâng cao trách nhiệm và vai trò chủ động của các ngành, các cấp, phân công, phân nhiệm rõ ràng, có sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong hoạt động đối ngoại.

Hoạt động đối ngoại được thực hiện theo chương trình hàng năm đã được phê duyệt, bảo đảm nguyên tắc, chế độ báo cáo, đề xuất ý kiến theo quy định.

## **Chương II** **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Mục 1** **QUẢN LÝ CÁC HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI**

#### **Điều 4. Lập, phê duyệt và điều chỉnh chương trình hoạt động đối ngoại.**

1. Quý IV hàng năm, các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan có trách nhiệm xây dựng chương trình hoạt động đối ngoại năm sau của đơn vị mình, gửi về Sở Ngoại vụ (trước ngày 01/11) để Sở Ngoại vụ tham mưu, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đối với các chương trình hoạt động đối ngoại thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy chế thống nhất quản lý các hoạt động đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (ban hành kèm theo Quyết định số 28/2005/QĐ-TTg, ngày 01/02/2005 của Thủ tướng Chính phủ), Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh xây dựng dự thảo chương trình hoạt động để UBND tỉnh gửi Bộ Ngoại giao tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3. Đối với các chương trình hoạt động đối ngoại thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Ngoại vụ phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định trước ngày 05/11 hàng năm.

4. Việc sửa đổi, bổ sung chương trình hoạt động đối ngoại đã được phê duyệt, phải tiến hành theo trình tự quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này.

#### **Điều 5. Xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ và Bộ Ngoại giao về hoạt động đối ngoại.**

Đối với các hoạt động đối ngoại nêu tại khoản 6 Điều 2 Quy chế này và các hoạt động đối ngoại liên quan đến các vấn đề nhạy cảm, phức tạp như: Chính trị, tôn giáo, dân tộc, kinh tế đối ngoại và quan hệ đối ngoại với một số đối tác nước ngoài, Sở Ngoại vụ phối hợp với các cơ quan liên quan chủ động tham mưu cho UBND tỉnh xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ, Bộ Ngoại giao và các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan trước khi thực hiện.

**Mục 2****THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI CỤ THỂ****Điều 6. Tổ chức, quản lý các Đoàn của tỉnh đi công tác nước ngoài.**

## 1. Sở Ngoại vụ chịu trách nhiệm.

a) Phối hợp với các ngành chức năng tham mưu với Tỉnh ủy, UBND tỉnh thẩm định, làm thủ tục cho các cán bộ công chức của tỉnh đi công tác nước ngoài theo đúng quy định.

b) Phối hợp với Công an tỉnh quản lý nhân sự, hoạt động của các Đoàn của tỉnh đi nước ngoài. Thu giữ, quản lý hộ chiếu công vụ của cán bộ công chức được UBND tỉnh cử đi công tác, học tập ở nước ngoài, theo quy định tại Nghị định số 136/2007/NĐ-CP, ngày 17/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ, về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

c) Thu hồi, chuyển cho cơ quan cấp hộ chiếu để huỷ bỏ hộ chiếu đối với các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ, không còn thuộc diện sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ như: Nghỉ hưu, ra khỏi biên chế, chấm dứt hợp đồng lao động, xuất ngũ, bị chết, bị mất tích... mà hộ chiếu đã cấp cho họ vẫn còn giá trị sử dụng.

2. Công an tỉnh chịu trách nhiệm theo dõi, quản lý các Đoàn của tỉnh đi công tác nước ngoài mang hộ chiếu phổ thông hoặc các cá nhân sử dụng giấy thông hành để xuất cảnh.

3. Các cơ quan, tổ chức cử hoặc cho phép cán bộ, viên chức của mình ra nước ngoài phải chịu trách nhiệm về nhân sự do mình cử hoặc cho phép ra nước ngoài.

4. Các cơ quan, tổ chức cử cán bộ đi công tác nước ngoài, trước khi làm thủ tục xuất cảnh phải gửi đến Sở Ngoại vụ chương trình, nội dung hoạt động ở nước ngoài (hoặc thư mời) và ý kiến của Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Ban Tổ chức Tỉnh ủy, theo tinh thần của Quy định số 502-QĐ/TU, ngày 14 tháng 9 năm 1998 của Tỉnh ủy Lai châu (nay là tỉnh Điện Biên) về việc quản lý cán bộ, đảng viên khi ra nước ngoài và quan hệ với các tổ chức, cá nhân người nước ngoài để làm thủ tục xuất cảnh. Sau chuyến đi phải báo cáo kết quả hoạt động tại nước ngoài về UBND tỉnh và Sở Ngoại vụ.

Cán bộ, công chức phải nộp hộ chiếu (chậm nhất là sau 05 ngày kể từ khi về nước) cho cơ quan có thẩm quyền quản lý theo đúng quy định.

Riêng lực lượng vũ trang và công chức Hải quan sau mỗi chuyến đi nước ngoài phải nộp hộ chiếu về cơ quan ngành dọc để quản lý theo thẩm quyền.

5. Sở Ngoại vụ tỉnh, Công an tỉnh định kỳ 3 tháng, 6 tháng và 1 năm tổng hợp tình hình hoạt động của các Đoàn đi công tác nước ngoài báo cáo UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến chỉ đạo.

**Điều 7. Tổ chức và quản lý các Đoàn nước ngoài, Đoàn khách quốc tế đến tỉnh Điện Biên.**

1. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai đón, tiếp các Đoàn khách quốc tế vào tỉnh Điện Biên theo đúng quy định hiện hành.

2. Công an tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Ngoại vụ, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh quản lý việc xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú và làm việc của người nước ngoài tại địa phương.

3. Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trên địa bàn tỉnh, trước khi có người nước ngoài đến thăm, làm việc phải có văn bản thông báo danh sách, nội dung, chương trình hoạt động đến Sở Ngoại vụ, Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh xem xét trình các cơ quan có thẩm quyền và cho ý kiến trong thời hạn 7 ngày. Trường hợp Sở Ngoại vụ hoặc Công an tỉnh có văn bản nêu rõ lý do không đồng ý việc đón, tiếp thì không được đón tiếp. Nếu quá 7 ngày mà Sở Ngoại vụ không có ý kiến thì cơ quan, tổ chức, cá nhân đó được quyền tổ chức đón tiếp và Sở Ngoại vụ phải chịu trách nhiệm về việc đón tiếp đó.

**Điều 8. Hoạt động đối ngoại liên quan đến biên giới, lãnh thổ quốc gia.**

Sở Ngoại vụ tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh và UBND các huyện có chung đường biên giới với Lào và Trung Quốc có trách nhiệm:

1. Quản lý các hoạt động liên quan đến biên giới lãnh thổ quốc gia; kịp thời xử lý hoặc báo cáo UBND tỉnh xử lý những vấn đề liên quan đến biên giới lãnh thổ theo đúng quy định pháp luật.

2. Nghiên cứu, tổng hợp, đánh giá tình hình quản lý biên giới; định kỳ, đột xuất báo cáo UBND tỉnh về tình hình quản lý biên giới, hoạt động đối ngoại liên quan đến biên giới lãnh thổ quốc gia.

3. Chuẩn bị nội dung, hồ sơ, tài liệu để UBND tỉnh phối hợp với Bộ Ngoại giao và các Bộ, ngành khác trong các hoạt động đối ngoại có liên quan đến biên giới lãnh thổ quốc gia.

**Điều 9. Hoạt động đối ngoại liên quan đến công tác người Việt Nam ở nước ngoài.**

Sở Ngoại vụ chịu trách nhiệm:

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu cho UBND tỉnh về các chế độ chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

2. Trực tiếp tham gia việc hỗ trợ, hướng dẫn, thông tin, tuyên truyền, vận động và thực hiện các chính sách đối với người Điện Biên đang sinh sống ở nước ngoài và thân nhân của họ tại địa phương.

3. Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các hoạt động tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân là người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư vào tỉnh Điện Biên.

**Điều 10. Quản lý hoạt động của các tổ chức, cá nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh.**

1. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh hướng dẫn, quản lý Nhà nước các hoạt động của các tổ chức, cá nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm:

a) Hướng dẫn tổ chức, cá nhân người nước ngoài hoạt động tại Điện Biên tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam;

b) Bảo vệ, hỗ trợ tư vấn pháp lý liên quan đến việc làm ăn, sinh sống, học tập, công tác, du lịch, kinh doanh và đầu tư của tổ chức, cá nhân người nước ngoài tại Điện Biên.

c) Xử lý các sự việc phát sinh liên quan đến các tổ chức, cá nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam.

3. Giám đốc các khách sạn, nhà khách, chủ các nhà trọ hoặc nhà riêng cho khách nước ngoài tạm trú có trách nhiệm làm thủ tục trình báo việc tạm trú của người nước ngoài với Công an phường, xã, thị trấn theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 11. Hoạt động kinh tế đối ngoại và tiếp nhận các dự án nước ngoài.**

1. Lựa chọn và thẩm tra đối tác nước ngoài:

Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban công tác phi Chính phủ của tỉnh phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh trong việc lựa chọn đối tác nước ngoài vào đầu tư, kinh doanh. Khi cần thiết, đề nghị Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan giúp thẩm tra các đối tác này.

2. Quản lý nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) Official Development Assistance.

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm:

- Chủ trì soạn thảo tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng chương trình vận động thu hút nguồn vốn ODA, phù hợp với các chương trình, các danh mục ưu tiên vận động vốn ODA của Chính phủ và của tỉnh. Xây dựng kế hoạch tiếp nhận, quản lý việc sử dụng nguồn vốn ODA; tổ chức và điều phối nguồn vốn đối ứng của tỉnh đã cam kết với đối tác nước ngoài theo đúng quy định.

- Theo dõi, đánh giá, hướng dẫn, kiểm tra tình hình quản lý, thực hiện có hiệu quả hoạt động các chương trình, dự án; đôn đốc hỗ trợ việc thực hiện các chương trình, dự án ODA; làm đầu mối trong việc xử lý hoặc tham mưu xử lý các vấn đề liên quan nguồn vốn ODA thuộc thẩm quyền.

- Định kỳ hoặc theo yêu cầu báo cáo với Thường trực Tỉnh uỷ và UBND tỉnh tình hình, kết quả thực hiện.

b) Sở Tài chính chịu trách nhiệm quản lý tài chính đối với các chương trình, dự án ODA theo đúng quy định pháp luật.

c) Kho bạc Nhà nước tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư thanh toán cho các chương trình dự án sử dụng vốn ODA theo quy định hiện hành và yêu cầu của nhà tài trợ. Định kỳ tổng hợp tình hình rút vốn và thanh toán qua hệ thống tài khoản của các chương trình, dự án ODA mở tại Kho bạc báo cáo UBND tỉnh và thông báo cho Sở Tài chính, các cơ quan liên quan biết.

d) Sở Ngoại vụ có trách nhiệm tham gia phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng và thực hiện các chủ trương của tỉnh về vận động nguồn vốn ODA, cũng như chính sách cho phía đối tác trên cơ sở chính sách đối ngoại chung. Tham gia ý kiến trong các cuộc đàm phán và các Hội nghị xúc tiến đầu tư của tỉnh.

e) Sở Tư pháp tham gia ý kiến về mặt pháp lý vào các chương trình, dự án ODA khi có yêu cầu.

f) Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đảm bảo an ninh chính trị, an ninh kinh tế và an ninh văn hóa, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư nước ngoài.

3. Quản lý và sử dụng các chương trình, dự án viện trợ phi chính phủ nước ngoài (NGO)

a) Sở Ngoại vụ có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng các chương trình dự án kêu gọi tài trợ từ các tổ chức phi Chính phủ. Tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan và làm thủ tục tiếp nhận tài trợ từ các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài trình UBND tỉnh phê duyệt.

(Riêng đối với các dự án quy định tại điểm a,b,c khoản 2 Điều 6 Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ Phi chính phủ nước ngoài ban hành kèm theo Quyết định số 64/2001/QĐ-TTg, ngày 26/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ thì trình Chính phủ phê duyệt).

- Phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác vận động và tranh thủ viện trợ Phi chính phủ; đề xuất với UBND, Ban Công tác phi chính phủ nước ngoài tỉnh Điện Biên kêu gọi cứu trợ khẩn cấp đối với các trường hợp cụ thể khi cần thiết.

- Tổng hợp phân tích và đánh giá hiệu quả các khoản viện trợ của các tổ chức phi Chính phủ; xử lý những vấn đề liên quan theo chức năng nhiệm vụ và kiến nghị UBND tỉnh giải quyết những vấn đề theo thẩm quyền.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí vốn đối ứng, trong kế hoạch ngân sách Nhà nước hàng năm cho các đơn vị thụ hưởng dự án, thuộc đối tượng được hưởng nguồn ngân sách Nhà nước, để thực hiện chương trình, dự án đã cam kết với nhà tài trợ theo đúng quy định của pháp luật. Phối hợp tổ chức việc theo dõi, kiểm tra tình hình tiếp nhận, quản lý và thực hiện.

c) Sở Tài chính có nhiệm vụ ghi thu, chi đối với các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài. Phối hợp với các cơ quan liên quan, xây dựng các chế độ tài chính đối với các khoản viện trợ của các tổ chức phi Chính phủ theo đúng thẩm quyền. Cấp phát nguồn vốn đối ứng trong kế hoạch ngân sách hàng năm.

d) Công an tỉnh có nhiệm vụ hướng dẫn các cơ quan, tổ chức thực hiện các quy định về bảo vệ an ninh trong quá trình tiếp nhận và sử dụng các khoản viện trợ của các tổ chức phi chính phủ; tham gia ý kiến với Ban Công tác Phi Chính phủ nước ngoài tỉnh về các chương trình dự án và các viện trợ phi dự án liên quan đến địa bàn, thể chế, chính sách pháp luật Nhà nước, tôn giáo, quốc phòng - an ninh trước khi trình UBND tỉnh quyết định.

e) Ban Dân tộc tỉnh có nhiệm vụ hướng dẫn và hỗ trợ các cơ quan, tổ chức trên địa bàn thực hiện chủ trương, chính sách về tôn giáo, dân tộc của Nhà nước trong quá trình tiếp nhận và sử dụng các khoản viện trợ của các tổ chức phi Chính phủ.

g) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp tiếp nhận và sử dụng các khoản viện trợ của các tổ chức phi Chính phủ, có trách nhiệm chuẩn bị chương trình dự án nêu rõ nội dung, mục tiêu, số vốn viện trợ, đối tượng thụ hưởng. Tổ chức thực hiện chương trình, dự án đã thỏa thuận với nhà tài trợ.

Đối với các khoản viện trợ phi dự án, thông qua Sở Ngoại vụ, trình Ban Công tác Phi Chính phủ phê duyệt. Trước khi phân phối sử dụng, phải mời các cơ quan liên quan lập biên bản kiểm kê đánh giá về chất lượng, chủng loại hàng hóa báo cáo UBND tỉnh.

**Điều 12. Tổ chức Hội nghị, Hội thảo, hoạt động xúc tiến thương mại, du lịch xúc tiến đầu tư nước ngoài, chuyển giao khoa học công nghệ, ký kết và thực hiện các thỏa thuận với đối tác nước ngoài.**

1. Hội nghị, Hội thảo quốc tế: Là các Hội nghị, Hội thảo do người nước ngoài tổ chức tại Điện Biên, hoặc đối tác Việt Nam tổ chức Hội nghị, Hội thảo có mời người nước ngoài (NNN) tham gia; Hội nghị, Hội thảo có sử dụng kinh phí tài trợ của nước ngoài.

2. Các tổ chức, đơn vị thuộc UBND tỉnh quản lý, các cơ quan Trung ương thông qua cơ quan địa phương muốn tổ chức Hội nghị, Hội thảo quốc tế trên địa bàn tỉnh Điện Biên đều phải được sự đồng ý của UBND tỉnh Điện Biên bằng văn bản. (thực hiện theo Quyết định số 122/2001/QĐ-TTg, ngày 21/01/2001 của Thủ tướng Chính phủ).

3. Khi tổ chức Hội nghị, Hội thảo quốc tế, ký kết với đối tác nước ngoài, các đơn vị được UBND tỉnh giao chủ trì, cần phối hợp chặt chẽ với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan, để tổ chức Hội nghị, Hội thảo, ký kết và thực hiện các thỏa thuận quốc tế; đảm bảo đúng nguyên tắc quản lý Nhà nước về công tác đối ngoại.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng chính sách, chương trình thu hút, kêu gọi đầu tư nước ngoài phù hợp với đặc điểm, điều kiện của tỉnh.

5. Sở Khoa học – Công nghệ chủ trì phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh và các cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng các chương trình, kế hoạch, tham mưu đề xuất việc tổ chức các đoàn đi tham quan, học tập kinh nghiệm, chuyển giao khoa học công nghệ ở nước ngoài; tổ chức tiếp nhận và chuyển giao khoa học công nghệ theo đúng pháp luật Việt Nam và luật pháp quốc tế.

6. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan chức năng thẩm định các nội dung thỏa thuận, cam kết với phía nước ngoài của các đơn vị, ban, ngành trong tỉnh để tham mưu UBND tỉnh ký kết với đối tác nước ngoài. Đồng thời kiểm tra đôn đốc các ngành, các đơn vị thực hiện nghiêm chỉnh, đầy đủ và đúng lộ trình các cam kết với phía đối tác nước ngoài.

Định kỳ 06 tháng và một năm báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh việc ký kết và thực hiện các thỏa thuận với nước ngoài.

### **Điều 13. Tiếp nhận huân chương, huy chương hoặc danh hiệu khác của tổ chức nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế tặng.**

#### 1. Phía Việt Nam trao tặng.

Các tổ chức hữu nghị, như Hội Hữu nghị Việt Lào..., phối hợp với Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh đề xuất việc khen thưởng cho các đối tượng sau:

a) Tổ chức, cá nhân là người Việt Nam trên địa bàn tỉnh, có thành tích xuất sắc trong hoạt động hoà bình, hữu nghị, hợp tác với các tổ chức nước ngoài, các tổ chức quốc tế;

b) Tổ chức, cá nhân người nước ngoài có thành tích xuất sắc trong hoạt động hòa bình, hữu nghị và các hoạt động góp phần phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

#### 2. Phía nước ngoài trao tặng.

a) Khi có quyết định chính thức từ các Chính phủ, tổ chức nước ngoài, các tổ chức quốc tế về việc trao tặng Huân chương, Huy chương hoặc danh hiệu khác cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân của tỉnh thì Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc tỉnh lập kế hoạch trao tặng trình UBND tỉnh phê duyệt;

b) Việc tiếp nhận Huân chương, Huy chương và các danh hiệu khác của các Chính phủ, tổ chức, cá nhân nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế trao tặng cho Chủ tịch HĐND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh thì phải có ý kiến của Thủ tướng Chính phủ.

Sở Ngoại vụ, phối hợp với Công an tỉnh tham mưu giúp UBND tỉnh phối hợp với Bộ Ngoại giao và các cơ quan khác thẩm tra các trường hợp này.

#### **Điều 14. Tổng hợp tình hình và thông tin tuyên truyền đối ngoại.**

Sở Ngoại vụ chịu trách nhiệm:

1. Chủ trì phối hợp với các cơ quan Trung ương và địa phương thực hiện việc thu thập, phân tích, tổng hợp các thông tin về tình hình chính trị - an ninh, kinh tế quốc tế và khu vực tác động đến địa phương và về các hoạt động đối ngoại của tỉnh báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh phương hướng và giải pháp thực hiện.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại của tỉnh.

3. Tham mưu giúp UBND tỉnh trao đổi, phối hợp với Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan trong việc đón tiếp các hãng thông tấn và phóng viên nước ngoài đến thăm và phỏng vấn các đồng chí Lãnh đạo Đảng và chính quyền của tỉnh.

#### **Điều 15. Bồi dưỡng nghiệp vụ đối ngoại.**

Sở Ngoại vụ có trách nhiệm xây dựng chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ đối ngoại tại địa phương trình UBND tỉnh quyết định; tham mưu giúp UBND tỉnh phối hợp với Bộ Ngoại giao trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức làm công tác đối ngoại của địa phương.

#### **Điều 16. Báo cáo tình hình thực hiện công tác đối ngoại.**

1. Định kỳ quý, 6 tháng, hàng năm và đột xuất, các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo UBND tỉnh qua Sở Ngoại vụ về tình hình thực hiện công tác đối ngoại của đơn vị mình (*đối với báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 25/5, báo cáo năm gửi trước ngày 25/11, các báo cáo còn lại gửi vào ngày 25 tháng cuối quý*). Sở Ngoại vụ tổng hợp xây dựng báo cáo của UBND tỉnh về hoạt động đối ngoại gửi Bộ Ngoại giao và UBND tỉnh theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị khi kết thúc hoạt động đối ngoại có trách nhiệm báo cáo với Sở Ngoại vụ về kết quả hoạt động.

3. Sở Ngoại vụ phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan đề xuất UBND tỉnh các chủ trương, biện pháp giải quyết đối với những vấn đề liên quan đến công tác đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 17. Các nhiệm vụ đối ngoại khác.**

Ngoài các nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân công, uỷ quyền nêu tại các Điều của Quy chế này, Chủ tịch UBND tỉnh có thể uỷ quyền, giao cho Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác trong hoạt động đối ngoại. Việc uỷ quyền thực hiện bằng văn bản và được gửi báo cáo Bộ ngoại giao, Bộ Công an và Bộ Nội vụ.

### **Chương III** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 17. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan.**

1. Sở Ngoại vụ chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

2. Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện căn cứ Quy chế này, xây dựng các quy định cụ thể để tổ chức triển khai các hoạt động đối ngoại tại đơn vị mình.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh về kinh phí phục vụ cho các hoạt động đối ngoại của tỉnh theo chương trình kế hoạch hàng năm.

#### **Điều 19. Điều khoản thi hành.**

1. Cơ quan, đơn vị và cá nhân thực hiện tốt Quy chế sẽ được biểu dương, khen thưởng kịp thời; nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế nếu phát hiện những vấn đề không phù hợp, các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (qua Sở Ngoại vụ tổng hợp) để xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bùi Viết Bình**